TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 06-3-2020
"V/v Ly hôn giữa chị H với anh Q"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Chiến.
2. Ông Trần Châu Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 466/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Kim H, sinh năm: 1982, địa chỉ: Số 32, tổ NDTQ số 02, ấp VH, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm: 1986, địa chỉ: Số 67, tổ NDTQ số 04, ấp AT, xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 9 năm 2019 và bản tự khai, nguyên đơn là chị Đoàn Kim H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hồng Q tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre. Sau khi cưới nhau, anh chị về sống cùng với gia đình anh Q tại ấp AT, xã PH. Trong quá trình chung sống, chị và anh Q thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Q có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, không làm việc và không quan tâm đến gia đình. Từ tháng 01/2019, chị và anh Q không còn sống chung với nhau. Nhận thấy thời gian không sống chung với nhau đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn và không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị xin được ly hôn với anh Q.

Trong thời gian chung sống, chị và anh Q không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Do bị đơn là anh Nguyễn Hồng Q vắng mặt tại các buổi hòa giải và phiên tòa nên không có trình bày.

Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Đoàn Kim H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre giải quyết ly hôn giữa chị với anh Nguyễn Hồng Q có địa chỉ tại ấp AT, xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre thụ lý, giải quyết là phù hợp với quy định tại các điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Hồng Q là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Kim H và anh Nguyễn Hồng Q chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện M, tỉnh Bến Tre vào năm 2019 nên quan hệ hôn nhân của chị và anh Q được xem là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, chị H cho rằng chị và anh Q mâu thuẫn do bất đồng quan điểm về cuộc sống, anh Q không làm việc và không quan tâm đến gia đình, giữa anh chị không còn chung sống với nhau đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị xin ly hôn với anh Q. Tòa án đã triệu tập anh Q đến để hòa giải, tìm biện pháp hàn gắn đoàn tụ nhưng anh Q không đến.

Như vậy, xét thấy tình trạng hôn nhân của chị H và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H để giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị H khai chị và anh Q không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung nên ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điều 26, 35, 39, khoản 2 Điều 227, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Kim H. Chị Đoàn Kim H được ly hôn với anh Nguyễn Hồng Q.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị Đoàn Kim H khai chị và anh Nguyễn Hồng Q không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Kim H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008091 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M. Chị Đoàn Kim H đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã PH;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.